TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂK TÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **33**/2021/QĐST-DS	*Đăk Tô, ngày 17 tháng 8 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2021/TLST - DS ngày 28 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Chính sách xã hội Việt Nam

Trụ sở: Số 169 Linh Đường, phường Hoàng Liệt, quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết Thắng; Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Toàn – Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Đăk Tô, tỉnh Kon Tum.

Địa chỉ : Số 147 Hùng Vương, thị trấn Đăk Tô, huyện Đăk Tô, KonTum.

- *Bị đơn:* Anh AT- Sinh năm 1982;

Chị YD- Sinh năm 1981

Cùng trú tại: Thôn Đăk Rao Nhỏ, xã Pô Kô, huyện Đăk Tô, tỉnh KonTum

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh ATvà chị YDtrả cho AT - chi nhánh huyện Đăk Tô số tiền 63.257.537 đồng (bao gồm tiền gốc là 50.000.000 đồng, tiền lãi là 13.257.537

đồng) và tiền lãi tiếp theo kể từ ngày 06/7/2021 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất thỏa thuận mà hai bên đã ký kết. Thời hạn trả nợ: Ngày 31/8/2021.

Kể từ ngày các bên đương sự có thỏa thuận trả nợ và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án mà anh ATvà chị YDchậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, cho đến khi thi hành xong số tiền trên.

Về án phí: □p dụng khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 BLTTDS; Điều 11; điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban th□ờng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh ATvà chị YDchịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là 1.581.000đ (một triệu năm trăm tám mươi mốt nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum,
- VKSND huyện ĐăkTô,
- Chi cục THADS huyện ĐăkTô,
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ vụ án,

THẨM PHÁN

Lê Hoa Như